

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VẠN NINH  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HSST  
Ngày: 10/3/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Võ Thị Hòa Thanh;
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Phương Thảo;  
Ông Phạm Tám.

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Nam Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

**Lê Thanh T** - sinh năm: 1992, tại VN - KH; nơi cư trú: Thôn HL, xã VL, huyện VN, tỉnh KH; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: 7/12; con ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị S; sinh sống như vợ chồng với Trịnh Thị Cẩm V; tiền án: không; tiền sự: Bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 28/QĐ-TA ngày 05/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện VN, bỏ trốn và bị Công an huyện VN ra Quyết định truy tìm số 13 ngày 16/5/2016. Ngày 11/11/2021 bị bắt và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, hiện đang chấp hành biện pháp cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh KH. Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân tỉnh KH xử phạt 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 15/5/2015. Có mặt.

- ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

Chị Trịnh Thị Cẩm V - sinh năm 1990;

Trú tại: Thôn HL, xã VL, huyện VN, tỉnh KH. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

Anh Nguyễn Duy Q - sinh năm 1988;

Trú tại: Thôn PC, xã VP, huyện VN, tỉnh KH. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 31/8/2021, Công an thị trấn VG phối hợp cùng đội tuần tra CSGT-TT công an huyện VN tiến hành tuần tra trên địa bàn thị trấn VG. Khi đi đến đoạn nội thị thuộc tổ dân phố số 10 thị trấn VG, huyện VN, tỉnh KH thì phát hiện Lê Thanh T đang điều khiển xe mô tô biển số 79V1-27783 có biểu hiện nghi vấn. Tổ tuần tra yêu cầu T dừng xe để kiểm tra, T tự nguyện giao nộp một túi nilon màu trắng nghi ma túy (được niêm phong vào phong bì kí hiệu A).

Qua làm việc Lê Thanh T đã khai nhận hành vi tàng trữ số ma túy nói trên với mục đích sử dụng cho bản thân. Tuy nhiên, chưa kịp sử dụng thì bị Cơ quan Công an phát hiện, thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số: 354/GĐTP/2021 ngày 27/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KH kết luận: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu là A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1627g (*không phải một sáu hai bảy gam*) loại Methamphetamine.

Về nguồn gốc số ma túy đã nói trên: Lê Thanh T khai nhận, vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 31/8/2021, T điều khiển xe mô tô 79V1-27783 ( xe mô tô này là của Trịnh Thị Cẩm V, người chung sống như vợ chồng với T) đi từ nhà ở thôn HL – xã VL đến tổ dân phố số 01 thị trấn VG gặp một người phụ nữ (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua 01 bịch ma túy với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) thì người phụ nữ này đồng ý và đưa cho T một bịch nilon bên trong có chứa ma túy, sau đó T điều khiển xe mô tô 79V1-277.83 đến khu vực nội thị ở tổ dân phố số 10 thị trấn VG, huyện VN thì bị tổ công tác phát hiện T đang tàng trữ trái phép chất ma túy nên T tự nguyện giao nộp số ma túy đã nói trên.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 19 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa đã truy tố Lê Thanh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lê Thanh T đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Thanh T theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Về án phí: Bị cáo Lê Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ và việc vắng mặt của họ không trở ngại đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; phù hợp với Biên bản xảy ra sự việc, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận vào khoảng 07 giờ 45 phút ngày 31/8/2021, tại đoạn đường nội thị ở tổ dân phố số 10 thị trấn VG, huyện VN, tỉnh KH; Lê Thanh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1627g (không phải một sáu hai bảy gam) ma túy loại Methamphetamine. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a)....*

*b)....*

*c) Heroin, cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam ”*

Vì vậy với hành vi này, bị cáo Lê Thanh T đã phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Hành vi của bị cáo Lê Thanh T là nguy hiểm và nghiêm trọng; đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, tạo điều kiện cho các tệ nạn xã hội khác phát triển.

Bị cáo biết rõ Methamphetamine là chất ma túy, là chất gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý nhưng bị cáo đã bất chấp quy định pháp luật về việc cấm tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặc dù bị cáo không có tiền án nhưng là người có nhân thân xấu và đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nên cần phải xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn, khai báo ăn năn hối cải, đã tự nguyện giao nộp 01 (một) túi nilon chứa ma túy đá, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Quá trình làm việc với Cơ quan cảnh sát điều tra Lê Thanh T khai nhận trước đó có 01 lần mua ma túy về sử dụng cho bản thân nhưng không nhớ rõ ngày, tháng và số lượng bao nhiêu nên không có cơ sở để xử lý đối với Tân.

[4] Đối với người phụ nữ đã bán cho Lê Thanh T một bạch ma túy với giá 200.000 đồng hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VN đang tiến hành điều tra và xử lý sau.

[5] 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 79V1-277.83, nhãn hiệu SYM, loại Shark, màu sơn đỏ - nâu, số khung RLGDA12ADGD001423, số máy VMKBEAD001423 đã trả lại cho chị Trịnh Thị Cẩm V. Tại phiên tòa chị V vắng mặt, nhưng căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ thì chị V không còn yêu cầu gì nên Tòa không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: 0,1627 gam ma túy đá loại Methamphetamine đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền bị cáo phải chịu là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Xử phạt bị cáo Lê Thanh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo Lê Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; quyền kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện VN;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện VN;
- Cơ quan THAHS Công an huyện VN;
- Chi cục THADS huyện VN;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VT, HSVA, AV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Võ Thị Hòa Thanh**